DHTMU

THANH TOÁN QUỐC TẾ VÀ TÀI TRỢ XUẤT NHẬP KHẨU

BỘ MÔN NGÂN HÀNG CHỨNG KHOÁN
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] PGS.TS.Nguyễn Thị Phương Liên (2014), "*Giáo trình Thanh toán quốc tế và tài trợ xuất nhập khẩu*", NXB Thống kê, Hà Nội.

[2] PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Thảo (2009), "*Nghiệp vụ thanh toán quốc tế*", NXB Tài chính.

[3] PGS.TS Nguyễn Văn Tiến (2007), "*Giáo trình Thanh toán quốc tế*", NXB Thống kê, Hà Nội.

[4] Andars Grath (2008), "*The handbook of International Trade and Final".*

[5] Edward G.Hinkelman, "*International Payment*", World Trade Press.

DHTM-TMU

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương 1: Tổng quan về thanh toán quốc tế và tài trợ xuất nhập khẩu

Chương 2: Các phương tiện thanh toán quốc tế

Chương 3: Các điều kiện thanh toán quốc tế

Chương 4: Các phương thức thanh toán quốc tế

Chương 5: Tín dụng xuất nhập khẩu

Chương 6: Bảo lãnh Xuất Nhập Khẩu

DHTM_TMU

Chương 1

TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ VÀ TÀI TRỢ XUẤT NHẬP KHẨU

DHTMMTMU

Nội dung chính

1.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM VÀ VAI TRÒ CỦA THANH TOÁN QUỐC TẾ

1.2. CÁC NGUỒN LUẬT ĐIỀU CHỈNH HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN QUỐC TẾ

1.3. CÁC CHỨNG TỪ THANH TOÁN QUỐC TẾ

1.4. VAI TRÒ CỦA TÀI TRỢ XNK

ĐHTM_TMU

1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thanh toán quốc tế

1.1.1. KHÁI NIỆM

THANH TOáN QUẩC Tế LM VIệC THÙC HIệN CáC NGHĩA Vễ CHI TRả VM QUYềN HậNG LẻI Về TIềN Tệ PHáT SINH TRêN Cơ Sậ CáC HOạT đÃNG KINH Tế VM PHI KINH Tế GIữA CáC Tặ CHỉC, Cá NHâN NÍC NMY VÍI CáC Tặ CHỉC, Cá NHâN NÍC KHáC, HAY GIữA MẫT QUẩC GIA VÍI CáC Tặ CHỉC QUẩC Tế, THôNG QUA QUAN Hệ NGâN HMNG CẹA CáC NÍC LIêN QUAN.

DHTM-TMU

1.1.2. Đặc điểm

- TTQT không chỉ chịu sự điều chỉnh của luật pháp quốc gia mà còn chịu sự điều chỉnh của luật pháp, công ước và tập quán quốc tế như UCP, URC, URR, Incoterms

- TTQT chịu ảnh hưởng của tỷ giá và dự trữ ngoại tệ của các quốc gia

- Các giao dịch TTQT chủ yếu được thực hiện thông qua các hệ thống NHTM

- Hoạt động thanh toán là một loại hình dịch vụ

DHTMU

1.1.3. Vai trò

- Thanh toán quốc tế với nền kinh tế
- Thanh toán quốc tế với ngân hàng

DHTM_TMU

1.2. Các nguồn luật điều chỉnh hoạt động thanh toán quốc tế

1.2.1. Các công ước quốc tế

- Công ước Giơnevơ về séc năm 1931 được nhiều nước áp dụng (Đức, Pháp, Ý, Hà Lan, Đan Mạch…)
- Công ước Giơnevơ 1930, Luật thống nhất về hối phiếu - ULB (Uniform Law for Bill of Exchange
- Luật hối phiếu và kỳ phiếu quốc tế do uỷ ban Luật Thơng mại quốc tế của LHQ. Kỳ họp thứ 15 New York, ngày 26/07 đến 6/08/1982, tài liệu số A/CN 9/211 ngày 18/02/1982.

DHTM_TWU

1.2.2. Các nguồn luật quốc gia

- Luật HP của Anh 1882 BEA (Bill of Exchange Acts) -> áp dụng cho nớc Anh và các nớc thuộc địa Anh.
- Luật thơng mại thống nhất của Mỹ 1962 UCC (Uniform Commercial Code) áp dụng trong phạm vi nớc Mỹ và các nớc châu Mỹ La tinh…
- Luật các công cụ chuyển nhượng của Việt Nam năm 2005, số hiệu 49/2005/QH11 ngày 29/11/2005

DHTM_TMU

1.2.3. Các thông lệ và tập quán quốc tế

- Quy tắc thống nhất và thực hành về tín dụng chứng từ
- Quy tắc thống nhất về nhờ thu

DHTM_TMU

1.3. Các chứng từ thanh toán quốc tế

1.3.1. Chứng từ thương mại

- Chứng từ hàng hóa: hóa đơn thương mại (Commercial Invoice), phiếu đóng gói hàng hóa (Packing list), …
- Chứng từ vận tải: Vận tải đơn đa phương thức (Multimodal Bill of Lading), Vận tải đơn đường biển (Ocean Bill of Lading-B/L), Vận tải đơn đường hàng không (Airway Bill), Vận tải đơn đường sắt (Railway Bill)...
- Chứng từ khác: Chứng nhận bảo hiểm (Insurance Certificate), Chứng nhận chất lượng và số lượng hàng (Certificate of Quality and Quantity), chứng nhận kiểm dịch thực vật (Phytosanitary Certificate), chứng nhận khử trùng (Fumigation Certificate)…

1.3.2. Chứng từ tài chính

DHTM-TMU

1.3.2. Chứng từ tài chính

- Hối phiếu (Bill of Exchange-Draft)
- Lệnh phiếu (Promisory Note)
- Hóa đơn tài chính (Financial Invoice)

DHTM_TMU

1.4. Vai trò của tài trợ XNK

1.4.1. Bản chất của hoạt động tài trợ Xuất nhập khẩu

1.4.2. Các chủ thể tham gia tài trợ Xuất nhập khẩu

- Các doanh nghiệp Xuất nhập khẩu
- Các ngân hàng
- Các công ty tài chính: Bao thanh toán hoặc bao thu, tín dụng thuê mua

DHTM_TMU

1.4.3. Vai trò hoạt động tài trợ XNK

- Đối với doanh nghiệp nhận tài trợ

- Đối với tổ chức tài trợ (NHTM)

DHTM_TMU

1.5. Phân loại tài trợ XNK

1.5.1. Căn cứ vào thời gian tài trợ

- Tín dụng ngắn hạn
- Tín dụng trung hạn
- Tín dụng dài hạn

1.5.2. Căn cứ vào mục đích tài trợ

- Tài trợ Xuất khẩu
- Tài trợ Nhập khẩu

DHTM_TMU

1.5. Phân loại tài trợ XNK

1.5.3. Căn cứ vào chủ thể tài trợ

- Tín dụng thương mại
- Tín dụng ngân hàng

1.5.4. Căn cứ vào đối tượng tài trợ:

- Tín dụng tiền tệ: nội tệ, ngoại tệ
- Tín dụng hàng hóa
- Tín dụng qua chữ ký

DHTM-TMU